

Hồi thứ chín

Một kiếm thủ kinh lòng hiệp sĩ
Bao năm nhĩ ân hận trời tình

Đoàn Khuê Chương nói tiếp “Công Tôn và Hoàng Phủ là hai họ kép, chữ Công ít nét hơn chữ Hoàng nhiều, người thử nghĩ xem lúc ấy Hạ Thanh Đào đang sắp chết, sao y lại viết chữ Hoàng mà không viết chữ Công? Nếu Công Tôn Trạ là hung thủ, y chỉ cần viết một chữ Công là tự nhiên có người hiểu được, vả lại y cũng không cần quanh co, không nêu rõ Công Tôn mà còn nói là người của hoàng đế làm gì, hơn thế nữa võ công của Hạ Thanh Đào và Lãnh Tuyết Mai đều cao hơn Công Tôn Trạ, Công Tôn Trạ không thể giết chết Hạ Thanh Đào rồi bắt Lãnh Tuyết Mai đi. Một số người biện hộ cho Hoàng Phủ Tung, chẳng qua chỉ là thương tiếc cho tên tuổi nghĩa hiệp của y, muốn giúp đỡ y”.

Thiết Ma Lặc cúi đầu, y cũng đang nghĩ tới “Người kia” như Đoàn Khuê Chương. Nam Tề Vân lại càng thêm ngờ vực, nghĩ thầm “Nghe lời Đoàn đại ca nói, thì Hoàng Phủ Tung làm rất nhiều chuyện tốt chẵn tể cho nạn dân bị thủy tai lại càng là đại công đại đức, nhưng mặt khác, chuyện xấu y làm quả thật cũng khiến người ta rợn tóc gáy. Hai loại hành vi trái ngược với nhau như thế, theo lẽ mà nói, không thể cùng nảy sinh từ một người. Mà nói lại, sư phụ mình cũng là một người thiện ác phân minh, nếu quả thật Hoàng Phủ Tung làm chuyện xấu xa như thế, sư phụ mình há lại chỉ vì giấu kín điều xấu nêu cao điều tốt mà trước nay không hề nói với mình, vả lại còn kết giao với Hoàng Phủ Tung nữa”.

Đoàn Khuê Chương dường như đoán được tâm ý của y, ngừng lại một lúc, rồi nói tiếp “Chuyện này xảy ra từ hai mươi năm về trước, sau khi xảy ra, Hoàng Phủ Tung lại rất ít xuất hiện trên giang hồ, ngẫu nhiên cũng nghe tin tức về hành động của y, mười việc thì có tới chín là chuyện tốt, cho dù cũng có một vài chuyện xấu nhưng cũng không thể coi là tội ác nặng nề. Vì vậy đó cũng là một trong những lý do khiến ta đến nay vẫn ngần ngừ trong chuyện trả thù cho bạn bè. Có điều phải chờ khi ta tra xét rõ ràng mọi chuyện, thì sẽ tính toán

món nợ này với y”.

Thiết Ma Lặc nói “Đã có một người tính sổ với y vì chuyện ấy”. Đoàn Khuê Chương thân hình rung động, mở tròn hai mắt hỏi “Ai?”. Thiết Ma Lặc nói “Là một thiếu nữ khoảng hai mươi tuổi, tên Hạ Lăng Sương. Cô ta nói có thể báo lại cho người biết”.

Đoàn Khuê Chương chợt hỏi “Người ấy dung mạo ra sao? Cô ta gặp Hoàng Phủ Tung ở đâu? Chuyện này là chính mắt người nhìn thấy à?”. Thiết Ma Lặc nói “Chính là trong ngôi miếu hoang ấy”. Kể lại kể qua một lượt chuyện vừa xảy ra cho Đoàn Khuê Chương nghe, lại tả lại diện mạo của thiếu nữ kia. Nam Tề Vân hạ giọng nói “Ta không biết vụ án này có liên quan tới Hạ đại hiệp, có điều Hoàng Phủ Tung cứu tính mạng ba người chúng ta, cho dù có biết, nhưng trước khi vụ án này rõ ràng ta cũng chỉ đành cản trở thiếu nữ kia. Đoàn đại ca, người có trách ta không?”.

Đoàn Khuê Chương lắc lắc đầu, im lặng không nói, hồi lâu mới lẩm bẩm “Hạ Thanh Đào, Hạ Lăng Sương...”, trên mặt hiện ra dáng vẻ mờ mịt, đồng thời trong đầu cũng xuất hiện hình ảnh một thiếu nữ khác, đó là Lãnh Tuyết Mai, dung mạo của thiếu nữ mà Thiết Ma Lặc vừa tả, quả thật rất giống Lãnh Tuyết Mai.

Nguyên là giữa Đoàn Khuê Chương và Lãnh Tuyết Mai từng có cảm tình với nhau, y quen Lãnh Tuyết Mai trước cả Hạ Thanh Đào, nhưng Đoàn Khuê Chương tuy mười phần ngưỡng mộ Lãnh Tuyết Mai song Lãnh Tuyết Mai đối với y lại như xa như gần. Về sau Lãnh Tuyết Mai quen Hạ Thanh Đào đôi lòng hòa hợp, dần dần nàng ngày càng gần gũi Hạ Thanh Đào nhiều hơn Đoàn Khuê Chương. Không bao lâu Đoàn Khuê Chương đã hiểu rõ Lãnh Tuyết Mai thương yêu Hạ Thanh Đào, y là người quang minh lỗi lạc, đương nhiên không thọc gậy bánh xe, mà còn vì cố Lãnh Tuyết Mai mà coi Hạ Thanh Đào như anh em ruột.

Sau khi Hạ Thanh Đào chết thảm, Lãnh Tuyết Mai mất tích, Đoàn Khuê Chương vô cùng thương tâm, qua hơn mười năm mới kết hôn với Đậu Tuyền Nương, vợ chồng tuy rất mặn nồng, nhưng Đoàn Khuê Chương vẫn ít nhiều còn nhớ nhung Lãnh Tuyết Mai. Lúc ấy Đoàn Khuê Chương nghe Thiết Ma Lặc tả lại dung mạo của Hạ Lăng Sương thấy rất giống Lãnh Tuyết Mai, bất giác tâm tư bối rối, chuyện cũ lần lượt hiện ra đè nặng trong lòng, nhớ lại lúc y còn trẻ đã viết

hai câu thơ cho Lãnh Tuyết Mai “Tuyết lạnh hoa mai đẹp, Khinh sương nở một mình”, nghĩ thầm “Hay Hạ Lăng Sương là con gái của Lãnh Tuyết Mai? Nàng còn nhớ câu thơ của mình, nên đặt tên cho con gái như thế chẳng? Nhưng Hạ Thanh Đào đã chết rồi, làm sao có được một đứa con gái họ Hạ?”. Y giữa muôn ngàn ý nghĩ trong đầu lại cảm thấy càng lúc càng vui mừng “Nếu quá thật Hạ Lăng Sương là con gái Lãnh Tuyết Mai, thì chắc nàng vẫn còn sống trên đời”.

Thiết Ma Lặc nói “Dượng, Hoàng Phủ Tung có một chiếc nhẫn sắt tặng người, chính là chiếc nhẫn sắt người đang đeo ở ngón giữa đây”. Đoàn Khuê Chương như vừa tỉnh mộng, nghĩ thầm “Đứa con gái này của Lãnh Tuyết Mai trả thù cho nàng, chuyện đó lại càng chứng tỏ năm xưa Hoàng Phủ Tung chính là hung thủ giết chết chồng nàng, bất kể cô gái kia có phải là con gái nàng không, mình cũng quyết không thể bỏ mặc không chăm sóc”. Nhưng chuyện y thấy khó khăn chính là Hoàng Phủ Tung có ơn cứu mạng với y, người trong đạo hiệp nghĩa quyết không thể giết chết người có ơn với mình.

Đoàn Khuê Chương sờ vào chiếc nhẫn, hỏi “Hoàng Phủ Tung có nói gì không?”. Thiết Ma Lặc nói “Dường như y đã đoán là người không muốn nhận món nhân tình này, nên y nói y muốn xin người một việc, kể như hai bên không ai mắc nợ ai”. Đoàn Khuê Chương vội hỏi “Y cầu xin chuyện gì?”. Thiết Ma Lặc nói “Nếu người gặp phải một người đeo cái nhẫn sắt giống hệt cái nhẫn này, thì y hy vọng người để cho kẻ ấy còn mấy phần thể diện”.

Đoàn Khuê Chương thở dài một tiếng, nói “Té ra y không cầu xin cho mình, được rồi, chuyện ấy ta có thể làm được. Để báo thù cho Sử đại ca xong, ta sẽ đi tìm Hoàng Phủ Tung, nếu y giết chết ta thì không còn chuyện gì để nói, còn nếu giết được y thì ta cũng sẽ một kiếm tự sát, để kết thúc chuyện ơn oán này”.

Nam Tề Vân và Thiết Ma Lặc nhìn nhau hoảng sợ, họ biết tính Đoàn Khuê Chương, đã nói là không dối lời, vả lại vì đang lúc y trong lòng khích động, nên cũng không tiện khuyên.

Đoàn Khuê Chương lại hỏi “Còn thiếu nữ kia thì sao?”. Thiết Ma Lặc nói “Cô nương ấy đã đi rồi, cô nương ta không nói là đi đâu, nhưng theo tiểu diệt đoán, chỉ e là tới chỗ An Lộc Sơn”.

Đoàn Khuê Chương giật nảy mình, vội hỏi “Người, làm sao biết được cô nương ta đi tìm An Lộc Sơn? Cô ta đi tìm An Lộc Sơn làm

gì?”. Thiết Ma Lặc nói “Cô ta hỏi tiểu diệt về vị bằng hữu họ Sứ của người, lại hỏi thăm cả vợ và con gái y, tiểu diệt nói họ Sứ đã bị An Lộc Sơn hại chết, vợ con y cũng chưa được giải cứu. Cô nương ta nghe thế, dường như rất khích động, cô nương ta vốn thì phải giết Hoàng Phủ Tung, nhưng Nam đại hiệp mấy lần cản trở, cô ta hoàn toàn không nghe, về sau vừa biết tin tức ấy, lại giống như có một việc gấp gáp hơn, vội vàng ra đi. Cho nên tiểu diệt đoán là cô nương ta định tới chỗ An Lộc Sơn cứu mẹ con nhà họ Sứ”.

Đoàn Khuê Chương kêu lên thất thanh “Làm sao bây giờ? Tại sao lại để cô ta một mình xông vào đầm rồng hang cọp?”.

Thiết Ma Lặc bị thần khí của y làm cho hoảng sợ, ấp úng nói “Đây là tiểu diệt đoán thế, chứ chưa chắc đã đúng. Vả lại thiếu nữ ấy kiếm pháp vô cùng lợi hại, cho dù cô nương ta tới đó thật, nếu không cứu được mẹ con họ Sứ, thì cũng có thể thoát thân”. Nam Tể Vân cũng nói “Thiếu nữ ấy chỉ là tạm thời bỏ qua, có quá nửa là vì Hoàng Phủ Tung cứu mạng cho huynh, nên nhất thời cũng chưa thể biết y là người xấu hay tốt! Đoàn đại ca, huynh nên dưỡng thương cho khỏe, nếu huynh không yên tâm về cô gái ấy, thì chờ ta hộ tống huynh tới địa giới Đậu gia trại xong, sẽ lập tức đi tìm cô ta”. Thiết Ma Lặc nói theo “Phải đấy, để gặp nghĩa phụ con xong, chúng ta có thể xin ông phái thêm thủ hạ đi hỏi thăm tin tức của thiếu nữ họ Hạ ấy, người quen của ông trên giang hồ rất đông, có thể tìm được một chút manh mối, hướng hồ thiếu nữ ấy đã đi hơn ba giờ, có muốn đuổi theo cũng không kịp”.

Đoàn Khuê chương thở dài nói “Cũng chỉ còn cách ấy”. Thiết Ma Lặc thấy y quan tâm tới thiếu nữ ấy như thế cũng hơi ngạc nhiên, Đoàn Khuê Chương nghe nói Hạ Lăng Sương quan tâm tới Sứ Dật Như, cũng cảm thấy kinh ngạc “Chẳng lẽ cô nương ta có quan hệ gì với Sứ gia sao? Nếu giữa Sứ đại ca và vợ chồng Hạ Thanh Đào cũng có quen biết, thì tại sao trước nay mình chưa từng nghe y nói tới?”.

O0o

Hạ Lăng Sương vội vàng cưỡi ngựa phóng đi, quả nhiên không ra ngoài dự liệu của Thiết Ma Lặc, là để cứu mẹ con nhà họ Sứ. Nhưng nàng không xông vào phủ đệ của An Lộc Sơn ở Trường An, mà tới cứu

người ở nhà Tiết Tung đại tướng của An Lộc Sơn. Nguyên là nàng đã sớm biết mẹ con nhà họ Sử bị Tiết Tung xin An Lộc Sơn cho mình nhận về, còn như việc vì sao nàng biết được, thì về sau sẽ nói.

Nàng tới Trường An thì đã đến giờ Ngọ. Nàng cải trang thành một cô gái mãi võ trên giang hồ, vào trọ trong một nhà trọ dung nạp đủ loại người, đến canh ba đổi mặc y phục dạ hành tới nhà Tiết Tung. Người nhà Tiết Tung đều ở Trường An, nhà y cách phủ đệ của An Lộc Sơn không xa. Hạ Lăng Sương khinh công trác tuyệt, so với Nam Tề Vân còn cao hơn hai phần, thần không hay quỷ không biết lỏn vào nhà họ Tiết, nghe một nam một nữ nhà họ Tiết trò chuyện với nhau ở đại sảnh, nàng lén nhìn xuống, chỉ thấy người đàn ông là một võ tướng, người đàn bà là một thiếu phụ dung nhan tiêu tụy trang điểm sơ sài. Viên võ quan nói “Lư phu nhân, bà đi ngay đi? Ta đã đưa bà một bộ y phục đàn ông, nhân lúc Tiết tướng quân còn chưa trở về, bà nên mau thay đổi, bà chịu khó giả làm tùy tùng của ta, ta mang bà đi. Tiểu thư của bà thì có thể đặt vào chiếc rương phía sau xe ngựa, tên mã phu là người tâm phúc của ta, không tiết lộ chuyện này ra đâu”.

Hạ Lăng Sương tuy không hề quen biết vợ Sử Dật Như, nhưng cũng biết mẹ bà ta là Lư thị ở Hà Đông, nghe viên võ quan kia xưng hô như thế, đương nhiên đã biết đúng là bà ta. Lúc đầu nàng đã chuẩn bị giết viên võ quan kia, sau đó nói rõ với Lư phu nhân, nhưng lúc ấy vừa sợ vừa mừng, nghĩ thầm “Không ngờ thủ hạ của An Lộc Sơn lại có người tốt thế này, mình đang lo không tiện mang đứa nhỏ đi, cách ấy của y quả thật không gì tốt hơn”.

Lư phu nhân ngẩng đầu lên, trên mặt hiện ra dáng vẻ băn khoăn, ánh mắt đầy vẻ lo lắng, trầm ngâm hồi lâu mới nói “Nhiếp tướng quân, đa tạ ý tốt của người, nhưng ta muốn đi thì nhất định phải đi cùng chồng ta”. Nguyên viên võ quan kia chính là Nhiếp Phong từng ngầm ngầm giúp đỡ Đoàn Khuê Chương.

Nhiếp Phong cũng trầm ngâm hồi lâu, rồi nói “Hiện tại Sử tiên sinh đang bị giam giữ, trong sù y phủ canh gác rất nghiêm ngặt, nhất thời e không dễ thoát thân, hai mẹ con bà cứ đi trước, sau đó ta sẽ nghĩ cách giúp y”.

Lư phu nhân dáng vẻ trên mặt càng lúc càng trầm trọng, hai mắt nhìn sững vào Nhiếp Phong, đột nhiên hỏi “Nhiếp tướng quân, xin người đừng giấu ta, chồng ta rốt cuộc ra sao rồi?”.

Nhiếp Phong ấp úng nói “Từ hôm y tới, đại khái vì bị hành hạ, thổ huyết mấy lần, bây giờ đang điều trị”. Lư phu nhân nói “Chuyện đó ta đã biết rồi. Ta là hỏi hiện y sống chết ra sao? Ta nghe a hoàn hầu hạ ta nói, tối hôm qua có thích khách xông vào phủ An Lộc Sơn, làm âm ỉ suốt đêm, làm chết mấy mạng người, thích khách ấy có phải là Đoàn Khuê Chương không? Y có cứu được chồng ta ra không? Hay là họ bị An Lộc Sơn bắt được, cùng chết cả rồi? Nhiếp tướng quân, xin người nói thật đi, đừng nên giấu ta?”.

Nhiếp Phong cắn răng, nói “Đoàn đại hiệp bị trọng thương, tuy chưa bị bắt, nhưng e cũng khó mà sống được. Còn như Sử tiên sinh, y... đã tự tận tại dương trường rồi! Cho nên bà nhất định phải đi ngay, không thể hy vọng Đoàn đại hiệp cứu nữa đâu.

Nhiếp Phong và Hạ Lăng Sương đang nghe trộm đều cho rằng Lư phu nhân nghe được tin dữ ấy, nhất định phải kêu gào khóc lóc, hoặc ngất luôn tại chỗ, nào ngờ Lư phu nhân tuy thân hình run bắn lên, nhưng lại không hề chảy nước mắt, tựa hồ đã sớm dự liệu tới kết quả ấy.

Chỉ thấy nàng dùng sức bấu cái bàn để cố giữ vững người, ngăn ra một lúc, đột nhiên trầm giọng nói “Ta không đi đâu!”.

Câu ấy quả thật khiến Nhiếp Phong hoàn toàn bất ngờ, y báo tin ấy cho Lư phu nhân, vốn định thà để nàng đau xót một lúc, nhưng ắt sẽ hiểu rõ không đi ngay không được, nhưng nàng lại cự tuyệt không chịu bỏ trốn.

Nhiếp Phong hạ giọng nói “Tiết tướng quân có ý không tốt với bà, bà phải đề phòng đấy”. Lư phu nhân nói “Ta biết rồi. Đa tạ ý tốt của người. Nhưng ý ta đã quyết, quyết không thay đổi. Trừ phi Tiết Tung đuổi ta ra, nếu không ta quyết không rời khỏi nơi này!”.

Câu nói ấy không những khiến Nhiếp Phong thấy bất ngờ, mà cả Hạ Lăng Sương cũng vô cùng kinh ngạc, nghĩ thầm “Mẹ mình nói Lư phu nhân là bậc hào kiệt trong đám nữ lưu, rất có kiến thức, tại sao lại hồ đồ như thế, chẳng lẽ vì bà đột nhiên bị kích động, đến nỗi mất hết thần trí rồi sao?”. Nàng từ góc mái nhà nhìn trộm xuống, chỉ thấy Lư phu nhân tuy sắc mặt trắng bệch, nhưng vẫn lộ ra dáng vẻ kiên nghị, tựa hồ trong lòng đã có chủ ý, mà còn trấn định hơn lúc vừa rồi nhiều, đâu thấy có vẻ gì là mất hết thần trí?

Đúng lúc ấy có một tràng tiếng bước chân vang tới, Nhiếp Phong

thở dài một tiếng, nói “Nếu bà đã quyết ý, thì xin bà tự lo lắng cho mình”. Nhiếp Phong vừa từ cửa ngách đi ra, Tiết Tung đã bước vào nói “Lư phu nhân, ta đang muốn tìm nàng nói chuyện, nhưng sợ nàng lo lắng, té ra nàng chưa ngủ sao?”.

Lư phu nhân nói “Người có chuyện gì muốn nói?”. Tiết Tung nói “Ta đối xử với nàng ra sao?”. Lư phu nhân nói “Tiết tướng quân, người che chở hai mẹ con ta, không để ta bị An lược Sơn làm nhục, ta quả thật rất cảm kích”. Tiết Tung mặt mày hớn hờ nói “Nàng biết được ý tốt của ta thì rất hay. Ta đối với phu nhân mười phần ngưỡng mộ, chỉ mong phu nhân coi nơi này như nhà mình, yên tâm ở lại, để Tiết mỗ thường được gần gũi”. Nói xong lại bước tới vài bước.

Lư phu nhân trầm giọng nói “Tiết tướng quân, xin người nhớ rằng ta là mệnh phụ triều đình, người đối xử theo lễ thì ta có thể ở lại đây, nếu không thì ta chỉ còn có cách chết ở đây thôi”, thần sắc lẫm liệt, cho dù Tiết Tung lúc bình thời giết người không chớp mắt cũng bị nàng trấn ngự, giống như phụng thánh chỉ, lập tức dừng bước, tươi cười nói “Phu nhân nói gì thế? Được phu nhân ở lại hàn xá, Tiết Tung quả thật cảm thấy vô cùng vinh dự, há dám coi thường thất lễ?”. Y moi gan móc ruột, nói được một câu hoa mỹ, khiến Hạ Lăng Sương cảm thấy buồn cười.

Lư phu nhân nói “Các người không cho gặp mặt chồng ta, là có ý gì?”.

Tiết Tung nói “Nguyên là phu nhân nhớ nhung tôn phu, không trách gì đêm khuya chưa ngủ, chỉ e phu nhân không thể gặp mặt tôn phu nữa rồi”.

Lư phu nhân nói “Cái gì? Chẳng lẽ, chẳng lẽ y đã gặp chuyện tai bay vạ gió rồi sao?”. Hạ Lăng Sương biết nàng đã biết rõ mà vẫn cố ý hỏi, nhất thời không đoán ra dụng ý của nàng. Tiết Tung làm ra bộ mặt thê thảm, chậm rãi nói “Ta vốn không nỡ báo tin này cho nàng, nhưng suy đi nghĩ lại, cảm thấy cứ nói với nàng thì tốt hơn. Đây tuy là tin xấu, nhưng phu nhân là người hiểu biết, chỉ cần nàng tự lo lắng được cho mình, thì đối với nàng mà nói, chính là khổ tận cam lai”.

Lư phu nhân nói “Rốt lại là sao?”. Tiết Tung nói “Tôn phu bất hạnh đã qua đời rồi, y không chịu theo đại soái, tối hôm qua câu kết với thích khách gây chuyện âm ỉ, trong lúc hỗn chiến đã lẫm va vào mũi đao của một tên vệ sĩ”.

Lư phu nhân này giờ cố kìm nước mắt, lúc ấy mới bắt đầu không kìm được nữa khóc ra thành tiếng. Tiết Tung đứng bên cạnh thấy nàng giống như hoa lê nhuốm mưa, nước mắt ướt đầm áo, quả thật vừa đáng thương vừa đáng yêu, bèn hạ giọng an ủi “Người chết không thể sống lại, phu nhân, nàng vừa sinh nở xong, giữ gìn sức khỏe là chuyện cần nhất. Nàng không cần lo lắng chuyện về sau, mọi chuyện đã có ta, nếu nàng ưng thuận, ta muốn xin nàng làm kế thất của ta, giúp ta dạy dỗ mấy đứa con. Tôn phu chết tuy là điều bất hạnh, nhưng mọi chuyện đã xong, không nên làm liên lụy tới mẹ con nàng. Phu nhân nàng nên yên tâm, cứ coi chỗ ta đây là nơi yên thân gửi phận”.

Lư phu nhân ngẩng đầu lên, thút thít nói “Tướng quân cao cả, người còn kẻ chết đều đội ơn, còn chuyện kế thất xin để sau này thông thả sẽ bàn. Hiện ta cô khổ không nơi nương tựa còn mong tướng quân giúp ta lo liệu tang sự cho chồng”.

Tiết Tung nói “Chuyện đó dễ, ta đã sớm xin An Tiết độ sứ chuẩn y, chuẩn bị tẩm liệm cho tôn phu, quan tài cũng đã đưa tới bên ngoài, chỉ chờ phu nhân chọn ngày tốt an táng”.

Lư phu nhân nói “Ta còn một việc muốn xin, ta và y làm vợ chồng với nhau một thời gian, lẽ ra phải để tang cho y, chỉ là ta hiện không có nhà mà về, không biết tướng quân có thể cho ta bày linh vị của chồng ta trong phòng này, để ta và vong phu một lần vĩnh biệt không?”.

Cho người ta để tang trong nhà mình, vốn là một chuyện rất xui xẻo, nhưng Tiết Tung để lấy lòng nàng đều ưng thuận tất cả, nói “Phu nhân là thực nữ danh môn, mệnh phụ triều đình, ta đây sớm đoán là phu nhân sẽ chịu tang chồng cho phải đạo. Không chờ phu nhân căn dặn, ta đã chuẩn bị tất cả rồi. Người đâu?”. Trong khoảnh khắc, quả nhiên có người đem bài vị đã viết sẵn và đèn hương tới, một lát sau, quan tài cũng được chuyển vào, thoáng chốc đại sảnh hoa lệ của Tiết Tung lập tức biến thành một linh đường, lại có hai a hoàn mang áo tang tới cho Lư phu nhân.

Lư phu nhân mặc áo tang xong, mở quan tài khóc nói “Sử lang, số chàng thật khổ quá?”. Tiết Tung nói “Xin phu nhân bớt đau buồn”, rồi vội gọi a hoàn kéo nàng ra, đẩy đắp quan tài lại. Lư phu nhân quay qua dập đầu lạy linh vị của Sử Dật Như, khóc nức nở nói “Kẻ sĩ chết cho bạn mình, đàn bà trang điểm cho người yêu mình, Sử lang, chàng

có thể tận nghĩa với Đoàn đại ca, thiếp há lại không thể tận tiết với chàng sao!", đột nhiên rút ra cây kéo rạch lên trên mặt.

Chuyện đó rất bất ngờ đối với Tiết Tung, lúc Lư phu nhân khóc lóc thì chung quanh có một đám a hoàn, Tiết Tung không tiện tới gần, vả lại tối qua y bị Đoàn Khuê Chương chém bị thương ở đầu gối, hành động cũng không nhanh nhẹn, nhất thời lại càng không kịp xông tới cứu, hoảng sợ ngẩn ra. Đến khi bọn a hoàn giật được cây kéo cắt vải trên tay Lư phu nhân, thì trên mặt nàng đã bị rạch ba bốn đường, máu tươi rùng rùng, ngọc mạo hoa dung đã bị phá hủy hết! Chỉ nghe Lư phu nhân kêu lên "Sử lang, thiếp vì con gái nên tạm thời chưa chết, mong người dưới cửa tuyền chứng giám mà lượng thứ cho".

A hoàn hầu hạ Lư phu nhân dìu nàng bước vào hậu đường, Tiết Tung vừa tiếc vừa giận, đột nhiên giống như núi lửa phun trào, hung dữ trừng mắt mắng bọn a hoàn "Các người đều chết cả rồi à? Tại sao không cản lại? Khốn kiếp, lại để xảy ra chuyện này, các người còn đứng đó làm gì, cút hết đi cho ta!".

Quản gia của Tiết phủ hạ giọng hỏi "Có cần mời đại phu cho Lư phu nhân không?". Tiết Tung vẫn còn tức giận, quát một tiếng tát y một cái nảy lửa, mắng "Người hồ đồ lắm, lại còn muốn chuyện này đồn ra bên ngoài à? Nàng là người thế nào của người, mà người sốt ruột như thế chứ?".

Viên quản gia lập tức hiểu ra, nên biết sở dĩ Tiết Tung chiều lòng Lư phu nhân chu đáo như thế, là vì thèm muốn sắc đẹp, bây giờ dung mạo của Lư phu nhân đã bị phá hủy, đương nhiên không cần phải lấy lòng nàng nữa. Viên quản gia kia tỉnh ngộ xong, để lấy lòng chủ nhân, vội vàng nói "Vâng, vâng, tiểu nhân thật hồ đồ! Linh đường này cũng đẹp đi phải không?".

Tiết Tung vung tay một cái đang định nói "Cả quan tài cũng kéo ra ngoài cho ta?", chợt thấy Nhiếp Phong bước vào, hỏi y "Nghe nói người làm đám tang cho Sử tiến sĩ, tại sao lại nổi giận như thế?".

Nhiếp Phong là em họ của y, lại là trợ thủ của y, mà võ nghệ cũng cao cường hơn y. Rất nhiều "công lao" của Tiết Tung là nhờ vào Nhiếp Phong mới có được, nên trong bọn đồng liêu chỉ có Nhiếp Phong có thể không cần thông báo đi thẳng vào nhà trong của y, mà cũng chỉ có Nhiếp Phong nói thì y mới chịu nghe.

Tiết Tung cảm tức nói "Ta đang vì chuyện ấy mà tức giận lây

người thấy đấy, thiên hạ lại có loại nữ nhân không biết hay dở như vậy, ta hầu hạ nàng như hoàng hậu nương nương, lại không sợ rủi ro, lấy đại sảnh này làm chỗ cho nàng dựng linh đường, nàng lại không hề nhận tình của ta, chỉ nhớ người chồng đã chết, nói “Đàn bà trang điểm cho người yêu mình gì đó, chồng chết rồi, nàng bèn hủy hoại dung mạo của mình. Hừ, ta đã nhịn lắm rồi, nếu không, ta đã giết luôn nàng rồi”.

Nhiếp Phong cười nói “Người nói Lư phu nhân phải không? Nàng là thực nữ danh môn, đọc hết Liệt nữ truyện, sách thánh hiền, người không nên đụng chạm đến tình cảm của nàng, bây giờ nàng hủy dung mạo vì vong phu, quả thật là rất đáng kính phục, người cần gì phải tức giận. Huống hồ làm người tốt phải làm đến cùng, nếu bây giờ người lại làm khó nàng, chuyện này đồn ra ngoài, người ta nhất định sẽ nói người làm ơn không trót. Chẳng bằng cứ để nàng an táng cho chồng, thì còn có thể có được tiếng hay”.

Tiết Tung đối với việc Lư phu nhân phá hủy dung mạo, trong sự nuối tiếc và tức giận thật ra cũng có vài phần kính phục, sau khi Nhiếp Phong dùng lời hay khuyên nhủ, lại đều là lý do đường đường chính chính, dần dần cảm thấy nguôi giận, nói “Được, nể mặt người cầu xin cho nàng, ta để cho nàng ở lại đây, để nàng dạy con ta đọc sách, cũng kể như làm một việc tốt”.

OoO

Lư phu nhân bước vào phòng mình, người trong nhà họ Tiết biết Tiết Tung đã nổi giận, không ai dám tới chăm sóc, chỉ có a hoàn được Tiết Tung phái tới hầu hạ trước đó giúp đỡ lo lắng cho nàng, lại ngấm ngầm đi tìm võ sĩ của Tiết Tung xin thuốc trị thương.

Lư phu nhân ngồi dựa vào gối, trên gối thêu một đôi uyên ương máu trên mặt nàng từng giọt từng giọt nhỏ xuống thấm đẫm đôi uyên ương. Chung quanh rất yên tĩnh, không nghe thấy một tiếng động nào, Lư phu nhân nghĩ thầm “Chắc là họ đều không dám vào thăm mình, như thế càng hay, Sứ lang ơi, chàng có thể yên tâm chờ ta rồi”.

Rèm cửa chợt không có gió mà lay động, lại không hề nghe thấy tiếng bước chân, nhưng đột nhiên có một thiếu nữ đi vào. Lư phu nhân giật nảy mình, hỏi “Người là ai? Tại sao người dám tới thăm

ta?”. Nàng cho rằng đó là một a hoàn trong Tiết phủ.

Thiếu nữ kia hạ giọng nói “Dì Điệp đừng sợ, diệt nữ là tới cứu người đây. Diệt nữ tên Hạ Lăng Sương, mẹ diệt nữ là chị họ của dì, bà tên Lãnh Tuyết Mai, dì còn nhớ không?”.

Nhũ danh của Lư phu nhân là Mộng Điệp, ngoài bạn gái trong khuê phòng và chồng nàng ra, người ngoài quyết không thể biết được, nàng quan sát thiếu nữ kia một lượt, cảm thấy giống Lãnh biểu thư nhiều năm không gặp đứng trước giường, Lư phu nhân cũng không nghi ngờ nữa, vừa mừng vừa sợ, nắm tay Hạ Lăng Sương nói “Người rất giống mẹ ngươi, ngươi làm sao vào đây được?”.

Nguyên Lãnh Tuyết Mai cũng xuất thân từ gia đình quan lại, là chị em họ với Lư phu nhân, nàng lớn hơn Lư phu nhân tám tuổi, lúc Lư phu nhân mười một tuổi, Lãnh Tuyết Mai theo cha tới nhiệm sở, từ đó hai người không gặp nhau nữa, tính ra cũng đã hai mươi một năm. Lư phu nhân lúc nhỏ rất quyến luyến người chị họ này, Lãnh Tuyết Mai cũng rất thích nàng. Lúc Lư phu nhân tám chín tuổi, đã loáng thoáng nghe người ta nói Lãnh Tuyết Mai không thích chuyện nữ công, lại thích vung đao múa kiếm, có lần tìm một võ sĩ thủ hạ của cha nàng đòi tỷ thí, ngay tên võ sĩ ấy cũng không phải là đối thủ của nàng. Lư phu nhân không biết thật hay giả, có một hôm hỏi chị họ, đòi chị họ dạy kiếm thuật. Lãnh Tuyết Mai cười nói “Người nghe họ nói vậy, ta làm sao biết được kiếm thuật gì, chẳng qua có lúc nhìn trộm bọn võ sĩ luyện võ, học trộm được vài chiêu thôi. Cha ta là võ quan mà ta vung đao múa kiếm còn có người chê cười, người là danh môn khuê tú, học võ làm gì?”. Tính tình của Lư phu nhân thật ra không hợp với việc học võ, nàng đòi chị họ dạy kiếm thuật chẳng qua chỉ là đùa giỡn làm nhện, chị họ đã không muốn dạy, nàng cũng thôi luôn.

Không bao lâu cha Lãnh Tuyết Mai qua đời tại nhiệm sở ở Lư Long, từ đó không biết tin Lãnh Tuyết Mai nữa. Lư phu nhân tuy nhớ nhung nàng, nhưng có năm mơ cũng không ngờ chị họ lại là một hiệp nữ danh chấn giang hồ. Về sau Lư phu nhân lấy được người chồng như ý, ngày tháng như trôi, lòng nhớ nhung chị họ cũng dần dần nhạt nhòa.

Không ngờ hai mươi năm sau, lại đúng lúc nàng đang gặp nạn, cô khổ không nơi nương tựa, đột nhiên lại có Hạ Lăng Sương tự xưng là

con gái Lãnh Tuyết Mai xuất hiện!

Hạ Lăng Sương cầm máu cho Lư phu nhân, hạ giọng nói “Dì đừng lo, diệt nữ vào đây không ai biết được đâu. Dì đừng chần chừ nữa, để diệt nữ công ra”.

Lư phu nhân lắc lắc đầu, nói “Người vì ta mà mạo hiểm, ta rất cảm kích. Nhưng ta đã quyết ý không đi!”.

Hạ Lăng Sương vô cùng sốt ruột, vội hỏi “Tại sao? Dì sợ diệt nữ công thì không thoát hiểm được à? Võ công của diệt nữ tuy không phải là cao minh gì, nhưng bọn võ sĩ trong Tiết phủ này diệt nữ không coi ra gì đâu”.

Lư phu nhân nói “Ta tin người có bản lĩnh ấy, lúc nhỏ ta đã biết mẹ người tinh thông kiếm thuật, người là con của tử ấy, đương nhiên cũng là hào kiệt trong đám phụ nữ. Ôi, nói tới mẹ người, bọn ta đã không gặp mặt hai mươi năm, tử ấy khỏe không?”. Hạ Lăng Sương nói “Khỏe”. Lư phu nhân lại hỏi “Tử ấy kết hôn lúc nào ta cũng không biết? Cha người thế nào? Sinh sống ở nơi nào vậy?”. Hạ Lăng Sương buồn bã nói “Lúc diệt nữ sinh ra, cha diệt nữ đã chết. Dì Điệp, những chuyện gia đình thông thả chúng ta sẽ nói sau. Diệt nữ không hiểu tại sao dì không chịu đi? Theo như diệt nữ thấy, đây hoàn toàn không phải là nơi dì ở lại được! Tuy dì đã phá hủy dung mạo, khiến họ Tiết cắt đứt tà niệm, nhưng dì đã có thân thích có thể nhờ vả thì cần gì nương tựa người ta, lấy lòng người ta?”.

Lư phu nhân gượng cười nói “Con à, ta tự có chủ ý của ta, về sau người sẽ hiểu. A hoàn hầu hạ ta sắp trở về rồi, chúng ta không còn nhiều thời gian, ta rất nhớ mẹ người, người kể cho ta những tin tức có liên quan tới mẹ người đi, vì sao các người biết ta gặp bất hạnh?”.

Hạ Lăng Sương nói “Từ khi con ra đời, mẹ con mang con tới trú ngụ trong một thôn nhỏ dưới Ngọc Long sơn, hàng ngày đốc thúc con đọc sách luyện võ, chẳng có chuyện gì đặc biệt để nói. Năm ngoái sau khi diệt nữ tròn mười tám tuổi, mẹ con nói kiếm thuật của con đã rất khá, bảo diệt nữ bước vào giang hồ để học hỏi và làm một việc cho bà, lại bảo điệp nữ hỏi thăm nơi ở của dì. Ngày mừng ba Tết năm nay, con tới nhà cậu họ, mới biết dì lấy họ Sử, đêm mừng một Tết cả nhà đột nhiên mất tích một cách kỳ lạ, họ đang sốt ruột lo lắng cho dì. Diệt nữ lại tới thôn dì ở hỏi han, gặp một đồ đệ của Đoàn Khuê Chương Đoàn đại hiệp, nói mừng hai Tết cả nhà Đoàn đại hiệp cũng

biến mất, lại nói hôm mừng một Tết An Lộc Sơn có đi ngang qua thôn, sau đó y tới nhà sư phụ chúc Tết, cảm thấy thần sắc sư phụ có điểm khác lạ. Từ một chút manh mối ấy, con đoán việc mất tích của hai nhà các người có thể có liên hệ với nhau, mà chuyện Đoàn đại hiệp kết oán với An Lộc Sơn, mẹ con đã từng nói qua. Kể quen biết Đoàn đại hiệp rất nhiều, con bèn tới Trường An hỏi dò hành tung của y. Mà thôi, những chuyện đã qua không kịp kể rõ, tóm lại là con gặp may, tra hỏi được từ miệng một tên vệ sĩ của An Lộc Sơn biết dì rơi vào tay họ Tiết. Vốn là tối qua con đã phải tới, nhưng lại vì có một cái hẹn nên mới gác lại đến hôm nay”. Nàng sốt ruột muốn Lư phu nhân cùng trốn đi với nàng, nói tóm tắt đầu đuôi câu chuyện lại một lượt xong, bên kéo Lư phu nhân nói “Dì Điệp, rốt lại người đang có dự tính gì? Là để trả thù cho dưỡng phải không? Cho dù như thế, con vẫn thấy trước hết dì nên tránh xa miệng cọp, tới gặp mẹ con thương lượng kế sách trả thù mới là hay nhất”.

Lư phu nhân gượng cười nói “Hai chữ trả thù nói ra sao dễ thế? Súly phủ của An Lộc Sơn không phải như ở đây, võ sĩ dưới trướng y đông như mây, cho dù mẹ con các người kiếm thuật cao siêu cũng khó lấy ít địch nhiều. Mà nói lại trả thù cho chồng là phận sự của ta, ta há có thể đem tấm thân chẳng lành mà làm liên lụy mẹ con người sao?”. Hạ Lăng Sương nói “ Chẳng lẽ dì ở lại trong nhà Tiết Tung thì có thể ám sát An Lộc Sơn à?”. Nàng nhất thời sốt ruột, hai câu ấy vừa buột miệng nói ra, tự biết là lỡ lời. Lư phu nhân hai hàng lông mày nhướng lên, trầm giọng nói “Tuy ta là một người đàn bà yếu ớt, nhưng có lúc trả thù cũng không nhất định phải dùng tới đao kiếm, ta đã có chủ ý, quyết không thay đổi, người trở về nói ta hỏi thăm sức khỏe mẹ người, nói ta rất cảm kích sự quan tâm của tử ấy, nhưng cũng xin tử ấy từ nay trở đi không cần nhớ nhung tới ta nữa”. Mấy câu ấy của Lư phu nhân chém đĩnh chặt sắt, tuy âm thanh thì thào, mặt dính đầy máu, nhưng văng trán lại toát ra một hào khí anh hùng khiến người ta phải run sợ!

Hạ Lăng Sương tuy trong lòng không cho thế là đúng, nhưng đã nói tới mức như thế, cũng không tiện khuyên nữa. Lúc ấy bèn hỏi “Dì Điệp, dì còn có điều gì sai bảo diệt nữ không?”. Lư phu nhân nói “Nhờ người đẩy cái nôi cạnh giường tới gần đây cho ta nhìn con gái ta một chút”. Đứa bé kia bị lay động. Mở hai mắt ra, dường như mấy hôm nay nó đã quen thấy mặt mẹ, đột nhiên nhìn thấy khuôn mặt của mẹ

xấu xí hẳn đi, cảm thấy sợ hãi, bèn òa lên bật khóc.

Lư phu nhân khẽ vỗ về đứa nhỏ, hạ giọng nói “Con ngoan, đừng sợ, khuôn mặt mẹ tuy thay đổi, nhưng lòng yêu thương con vẫn như cũ thôi”. Đứa bé dường như hiểu được tâm ý của mẹ, quả nhiên nín khóc.

Lư phu nhân quay qua nói với Hạ Lăng Sương “Người nói người từng hỏi dò hành tung của Đoàn đại hiệp, tối hôm qua ta nghe được một tin về y, nghe nói đêm trước y vì cứu chồng ta, ác đấu với võ sĩ của An Lộc Sơn đã bị trọng thương, không biết sống chết ra sao? Người có thể đi tìm thăm y giúp ta không?”.

Hạ Lăng Sương nói “Con đang định nói với dì, đêm trước con đã gặp y, lúc ấy y vừa từ sủng phủ An Lộc Sơn trốn ra chạy tới một ngôi miếu hoang...”. Lư phu nhân vội hỏi “Y ra sao?”. Hạ Lăng Sương nói “Không sai, y bị trọng thương, nhưng vẫn chưa chết”. lúc ấy bèn kể lại những gì mình thấy cho Lư phu nhân biết.

Lư phu nhân vừa sợ vừa mừng, hồi lâu mới nói “Nếu sau này người gặp y, phiền người nhắn giúp lại y hai câu: Mẹ con ta bị rơi vào trong hang cọp, tuy ta quyết nuôi con gái thành người, nhưng chuyện đời mờ mịt rất khó đoán trước, ta không muốn làm lỡ ỷ của con trai y, nếu nó lớn lên gặp ai hợp ý, thì cứ việc hỏi cưới...”

Hạ Lăng Sương nói “Té ra hai nhà các người kết thông gia với nhau”. Bên ngoài dường như có tiếng bước chân vang lên, Lư phu nhân nói “Người đi mau đi!”. Hạ Lăng Sương thở dài, nói “Dì Điệp, dì nên tự bảo trọng. Lời dì dặn nhất định ta sẽ chuyển tới cho Đoàn đại hiệp”.

Nàng phi thân lên mái nhà, chỉ thấy a hoàn kia dắt hai tên võ quan đi tới, trong đó một người chính là Nhiếp Phong định cứu Lư phu nhân. Nguyên là họ đưa thuốc trị thương tới cho Lư phu nhân.

Nhiếp Phong ánh mắt sắc bén, thoáng thấy trên nóc nhà có bóng người, hoảng sợ giật nảy mình, dừng lại nói “Nội thất của phu nhân bọn ta không tiện vào, Tiểu Hồng, người thỉnh an phu nhân giúp bọn ta. Còn nhớ cách dùng thuốc trị thương hay không? Ở, Lưu huynh đệ, người nói lại một lượt cho cô ta nghe đi”.

Nguyên tên võ sĩ họ Lưu kia là người yêu của a hoàn Tiểu Hồng, lúc Tiểu Hồng tới chỗ y xin thuốc trị thương cho Lư phu nhân, vừa khéo gặp Nhiếp Phong, gia pháp trong nhà Tiết Tung cực nghiêm,

Tiểu Hồng sợ lúc trở về bị người ta tra hỏi, nếu nói ra chuyện xin thuốc cho Lư phu nhân, thì tội không phải nhỏ. Nhiếp Phong nghe họ bàn tính, bên bước ra cùng đi với tên võ sĩ họ Lưu kia đưa cô ta về. Có Nhiếp Phong ra mặt, thì cho dù bị Tiết Tung bắt gặp cũng không cần phải sợ.

Nhiếp Phong để mặc tên võ sĩ họ Lưu và a hoàn kia nói chuyện thêm một lúc, một mình bước ra khỏi viện, vừa nhìn thấy không có ai, lập tức phi thân lên nóc nhà, đang còn nhìn quanh chợt nghe thấy tiếng gió khê rít lên, hàn khí rất da, thanh kiếm của Hạ Lăng Sương đã kề vào cổ y.

Hạ Lăng Sương hạ giọng nói “Người không cần kêu la, ta không giết người đâu. Nhiếp Phong lúc ấy mới nhìn rõ ra là một thiếu nữ xinh đẹp, vô cùng ngạc nhiên.

Hạ Lăng Sương nói “Nhiếp tướng quân, ta biết ngươi là người tốt, sau này hy vọng ngươi chiếu cố cho mẹ con Lư phu nhân”. Nhiếp Phong lúc ấy mới biết nàng tới đây để cứu Lư phu nhân. Hạ Lăng Sương lại nói “Nếu Lư phu nhân có gặp nguy hiểm gì, xin người sai người đưa bà tới thôn Sa Cương dưới núi Ngọc Long tìm mẹ ta, mẹ ta tên Lãnh Tuyết Mai, nói tới tên bà thì người trong thôn ai cũng biết. Nhiếp tướng quân, với con người và võ công của ngươi, mà lại cam tâm tiếp tay cho hấn, ta rất tiếc cho ngươi, nếu tương lai ngươi không muốn theo An Lộc Sơn, thì có thể trốn đi, ta có thể nói giúp cho ngươi với Đoàn Khuê Chương Đoàn đại hiệp, xin y nói một tiếng với những người hiệp nghĩa trên giang hồ, không coi ngươi là kẻ thù.

Nhiếp Phong nghe nàng nói tới tên Lãnh Tuyết Mai, lại càng hoảng sợ, hồi lâu mới định thần nói “Đa tạ ý tốt của nữ hiệp, nếu có thể ra sức cho Lư phu nhân, ta nhất định sẽ cố gắng. Còn có một việc muốn nhờ, nếu nữ hiệp gặp Đoàn đại hiệp, xin vấn an thay ta. Đêm trước ta bị bức bách nên bất đắc dĩ phải động thủ với y, còn mong y tha tội”. Hạ Lăng Sương nói “Được, chỉ cần ngươi có lòng hướng thiện, thì Đoàn đại hiệp nhất định không để bụng đâu. Hạ Lăng Sương nói xong rút bảo kiếm lại, vươn người lên một cái, giống như một làn khói nhẹ, trong chớp mắt đã ra khỏi Tiết phủ.

O0o

Nam Tề Vân và Thiết Ma Lặc hộ tống Đoàn Khuê Chương tới Đậu gia, trên đường vô sự, hôm thứ tư tới địa giới Bình Lô, còn đi thêm hai trăm dặm thì tới phạm vi thế lực của Đậu gia. Đoàn Khuê Chương cũng đã dần dần khỏe lại, đến bữa cơm đã có thể ăn được chút ít. Nam Thiết hai người cũng yên tâm.

Hôm ấy chiếc xe lừa đang chạy trên đường núi, chợt nghe vù một tiếng, một mũi tên bắn lên, trong chớp mắt sau góc núi đã có hai kỵ sĩ áo đen phóng ra. Thiết Ma Lặc cười nói “Bọn tiểu tặc mất mùa này lại coi chúng ta là dê mập, thật là động thổ trên đầu Thái tuê”.

Hai võ sĩ áo đen kia từ xa kêu lên “Người trên xe có phải là Đoàn Khuê Chương Đoàn đại hiệp không? Trại chủ bọn ta có lời mời”. Thiết Ma Lặc ngạc nhiên nói “Kỳ quái, lại là mời khách. Hai người này không phải là thủ hạ của nghĩa phụ, đây cũng không phải địa giới của Vương Bá Thông, trước nay không có nhân vật lục lâm nổi tiếng nào đóng trại ở đây, hai thằng đây tớ này rốt lại là người của vị bằng hữu nào?”.

Đoàn Khuê Chương vén rèm xe lên, đưa mắt nhìn ra, nói “Hai người này ta đều có quen, Nam Tề Vân, người bước ra nói chuyện với họ, từ chối giúp ta”. Thiết Ma Lặc vốn đã định nhảy xuống, nhưng Nam Tề Vân đã bước lên trước, y chỉ đành lưu lại trong xe bảo vệ Đoàn Khuê Chương.

Nam Tề Vân hỏi “Xin hỏi quý trại chủ là vị nào?”. Hai kỵ sĩ áo đen kia nói “Đoàn đại hiệp gặp rồi tự nhiên sẽ biết”. Nam Tề Vân nói “Đoàn đại hiệp đang bị bệnh, bọn ta phải đưa y tới nhà Đậu gia gấp, quý trại chủ đã là bạn y, thì chỗ này cách trại của Đậu gia chẳng qua chỉ hai giờ đi đường, xin mời tới Đậu gia trại gặp y”.

Nên biết Đậu gia ngũ hổ chính là thủ lĩnh lục lâm phía bắc, nên Nam Tề Vân không sợ nói thật, dụng ý là để dọa dẫm họ, khỏi phải giao thủ. Nào ngờ hai kỵ sĩ áo đen kia vừa nghe tới tên Đậu gia, lại không hề biến sắc, một người nói “Đoàn đại hiệp quý thể hơi bị mệt, chuyện đó bọn ta đã biết rồi, chính cũng vì thế nên trại chủ mời y tới gần chỗ bọn ta để dưỡng thương chữa bệnh”. Người kia nói “Đại danh của Đoàn đại hiệp, bọn ta đã ngưỡng mộ từ lâu, khó được dịp đi ngang qua đây, bất kể thế nào, cũng mời y tới sơn trại cho các huynh đệ được gặp”.

Nam Tề Vân từng trải giang hồ, vừa nghe câu ấy, biết vị trại chủ

chưa biết tên này không có ý tốt, biết đâu lại là đối đầu với Đậu gia ngũ hổ, nhân dịp Đoàn Khuê Chương bị thương nặng chưa khỏi, giữa đường bắt cóc, để y khỏi tới giúp đỡ Đậu gia, vả lại vị trại chủ này hoàn toàn không có giao tình gì với Đoàn Khuê Chương, nếu không y đã không phải ngấm ngấm lén lút, cả thiệp mời cũng không đưa tới một tờ.

Nam Tề Vân nén giận, nói “Ý tốt của quý trại chủ Đoàn đại hiệp đã hiểu, Đậu gia là thân thích của y, theo lẽ y phải gặp mặt thân thích trước. Y đang bị bệnh, không tiện gặp gỡ các vị, y nhờ ta chuyển lời, xin các người về nói lại với quý trại chủ, nếu quý trại chủ không tiện tới nhà Đậu gia thăm y, thì sau khi y khỏi bệnh sẽ tới đáp lễ được không?”.

Hai kỵ sĩ áo đen kia lạnh lùng nói “Đoàn đại hiệp nói thế thật à? Được rồi, cho dù đó là ý của y, nhưng bọn ta vâng lệnh trại chủ, cũng phải mời y tới gặp trại chủ nói chuyện một phen”, rồi huýt một tiếng sáo, trong đám cỏ rậm và đất đá lổn nhổn một toán cường đạo tràn ra, người nào cũng cầm binh khí sáng loáng!

Nam Tề Vân sa sầm mặt, trong tiếng loảng xoảng, bảo đao đã tuốt ra khỏi vỏ, chỉ vào hai kỵ sĩ kia nói “Các người há không phải là cưỡnn ép làm khó người ta sao? Được, nếu các người đã muốn nhế, thì Nam Bát ta sẽ đi thay Đoàn đại hiệp một chuyến, có điều các người hãy hỏi thanh đao của ta trước, xem nó có chịu cho ta đi không! Người của các người đã tới đủ chưa? Cứ xông vào đi!”.

Hai kỵ sĩ kia nghe y báo tên họ, tựa hồ giật nảy mình, nhìn nhau một cái, chột hô hô cười rộ nói “Té ra các hạ là Ngụy Châu Nam đại hiệp, mới rồi thất kính, thất kính! Có điều, Nam đại hiệp, khẩu khí của người lại coi thường người ta quá, bọn ta vô danh tiểu tốt, cố nhiên không dám đơn đả độc đấu với Nam đại hiệp người, nhưng cũng không làm trò hên hạ cậy nhiều thắng ít, hai anh em ta luyện được một bộ đao pháp, khó mà có cơ duyên, xin thỉnh giáo Nam đại hiệp được không? Nếu Nam đại hiệp vẫn cho rằng như thế là không công bằng, thì xin mời vị huynh đệ họ Thiết trên xe xuống luôn”.

Nam Tề Vân lạnh lùng nói “Hai vị đã so tài với Nam mỗ, thì Nam mỗ xin tiếp. Hai người các người xông vào, ta cũng dùng một thanh đao này, tất cả các người cùng xông vào ta cũng chỉ dùng một thanh đao này?”. Hai kỵ sĩ kia nhảy xuống ngựa, lại hô hô cười rộ nói

“Nam đại hiệp quả nhiên là người phóng khoáng. Được, hai anh em bọn ta xin khoe cái đỡ. Nam đại hiệp, người nói hai chữ so tài, bọn ta thật không dám nhận, bọn ta chỉ là xin thỉnh giáo người, thanh bảo đao của người sắc bén, cũng xin lưu tình chút ít”.

Nam Tề Vân nói “Thật không dám, hai vị không cần quá tự khiêm, hai vị đã chỉ muốn kiểm chứng võ công với Nam mô, vậy thì chúng ta hết một điểm là dừng, không kể thắng bại”. Hai kỵ sĩ kia tuốt đao ra, cùng nói “Xin xuất chiêu.”. Nam Tề Vân chợt nói “Khoan đã”. Hai người kia sững sốt, chỉ thấy Nam Tề Vân quay người lại, cao giọng gọi “Ma Lặc, ta đổi đao với người”, rồi tra bảo đao vào vỏ, ném tới Thiết Ma Lặc. Thiết Ma Lặc chụp thanh đao rất ngạc nhiên, Đoàn Khuê Chương nằm trong xe, hạ giọng nói “Ma Lặc, đưa yêu đao của người cho y!”.

Nên biết Nam Tề Vân và Đoàn Khuê Chương đều là thân phận đại hiệp, bảo đao bảo kiếm không chém kẻ vô danh, bây giờ đổi phương đã không vây đánh, lại nói rõ ra như thế, Nam Tề Vân đương nhiên không tiện sử dụng bảo đao. Thiết Ma Lặc không biết làm sao, chỉ đành ném thanh yêu đao qua, Nam Tề Vân chụp lấy, nói “Hai vị là chủ, khách không lấn chủ, còn xin hai vị chỉ giáo trước”.

Hai người kia nói “Được, cung kính không bằng vâng mệnh, vậy xin Nam đại hiệp tha lỗi cho bọn ta không khách khí”. Một người cầm đao tay trái, một người cầm đao tay phải, xoảng một tiếng, đồng thời xuất thủ, đao bên trái chỉ vào bên phải, đao bên phải chỉ vào bên trái, làm thành một đường vòng cung chụp xuống Nam Tề Vân, Nam Tề Vân cũng không kịp được thoáng hoảng sợ, lúc đầu y coi hai người này là bọn vô danh, nào ngờ họ song đao hợp công, trong công có thủ, chiêu số lại mười phần tàn độc!

Nam Tề Vân giỏi thật, đúng lúc đao quang chụp xuống, hú dài một tiếng, thân hình vọt lên vung đao chém xuống, nhát đao này chém vào chỗ hai thanh đao kia hợp lại, chỉ nghe hai tiếng leng keng, hai thanh đơn đao kia lập tức bị y gạt ra, hai người kia bật tiếng khen “Đao pháp hay lắm!”. Mỗi người thân hình đều nghiêng qua một bên, mũi đao lệch đi, tả hữu giáp công, phối hợp cực kỳ thuần thực, quả thật đủ cả công lẫn thủ, không có chỗ sơ hở nào có thể đánh vào! Thiết Ma Lặc trên xe nhìn ra, chỉ thấy ba đạo ngân quang lúc phân lúc hợp, giống như rồng ngọc bay lượn, đánh nhau trên không.

Thiết Ma Lặc đột nhiên hiểu ra, nghĩ thầm “Chẳng lẽ hai người này là Âm Dương đao Thạch gia huynh đệ, chẳng trách gì họ biết tên mình”. Thạch gia huynh đệ, người anh tên Thạch Nhất Long, người em tên Thạch Nhất Hổ, hai anh em liên thủ làm chuyện mua bán trong hắc đạo, là đại đạo độc cước (Anh em họ hai người như một, không có bè đảng, thuật ngữ trong hắc đạo gọi là độc cước đại đạo) nổi tiếng ở vùng Tây Lương. Vì hai anh em một người dùng đao tay trái, một người dùng đao tay phải, người anh tính nét âm trầm, người em tính nét bộc trực, nên người trong hắc đạo gọi họ là âm dương đao. Thiết Ma Lặc là thế gia đại đạo, Thiết Côn Luân cha y lúc còn sống cùng Đậu Lệnh Khản trong Đậu gia ngũ hổ và Vương Bá Thông nhà họ Vương được gọi chung là Lục lâm tam bá, nên đối với những nhân vật nổi tiếng trong lục lâm, dù Thiết Ma Lặc chưa gặp mặt cũng từng nghe nói tới, so với Nam Tề Vân còn thông thạo hơn nhiều.

Thiết Ma Lặc đã nhận ra họ là Âm Dương đao Thạch gia huynh đệ, thầm lo cho Nam Tề Vân, nói “Nam thúc thúc không biết lai lịch của họ, mắc lừa họ rồi? Há có thể bỏ bảo đao không dùng!”. Đồng thời lại cảm thấy kỳ quái: Thạch gia huynh đệ là nhân vật thành danh trong hắc đạo, trước nay đều là anh em liên thủ, không hề có bè đảng, tại sao lần này họ tới đây lại nói là phụng lệnh của “trại chủ gì đó, chẳng lẽ họ lại cam tâm tới nhờ vả người ta, làm đầu mục cho một trại chủ của sơn trại nào sao?”.

Nam Tề Vân đấu với họ càng lúc càng kịch liệt, chỉ thấy một màn đao quang ba cái bóng người lúc thì xúm lại một nơi, lúc thì chia ra ba chỗ, thân pháp ba người đều nhanh tới mức cực điểm, khiến người ta hoa mắt váng đầu, dần dần bóng người ánh đao nhập thành một khối, không thể nhận ra đâu là Nam Tề Vân, đâu là Thạch gia huynh đệ. Thiết Ma Lặc tuy còn nhỏ tuổi nhưng cũng đã trải qua không ít trận đánh nhau, mà lần này cũng nhìn tới mức hoa mắt, không dám thở mạnh.

Đúng lúc Thiết Ma Lặc ngấm ngầm lo lắng, chợt nghe Nam Tề Vân quát lớn một tiếng, đao quang rạch lên, lập tức phát ra một tiếng tiếng sắt thép chạm nhau, ba cái bóng người lập tức phân khai. Chỉ thấy Thạch gia huynh đệ sắc mặt xám xanh, thanh đơn đao trên tay đều chỉ còn một nửa? Nam Tề Vân ôm đao vái một cái, nói “Đội ơn đã nhường nhịn? Có thể cho chiếc xe của bọn ta đi được rồi chứ?” Nam Tề Vân chỉ cầm một thanh phác đao bình thường mà chém gãy được

binh khí của Thạch gia huynh đệ, không những bộc lộ đao pháp tinh kỳ mà còn đủ thấy nội công thâm hậu, quả thật khiến cho quần đạo trợn mắt há miệng. Đúng là: Hắc đạo phong ba nhiều hiểm ác, Đơn đao lui địch giúp lương bằng.

Muốn biết chuyện sau thế nào, xin nghe hạ hồi phân giải.

Vietkiem.com